

Số: 317 /KH-UBND

Mỹ Hào, ngày 04 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai Nghị định số 168/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026
của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức,
hướng dẫn thi hành Luật Dân số trên địa bàn phường Mỹ Hào**

Căn cứ Luật Dân số số 113/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 168/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dân số;

Căn cứ Quyết định số 2141/QĐ-BYT ngày 14/7/2026 của Bộ Y tế về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 168/2026/NĐ-CP của Chính phủ;

Ủy ban nhân dân phường ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định số 168/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dân số trên địa bàn phường Mỹ Hào, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả các nội dung của Nghị định số 168/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ (sau đây viết tắt là Nghị định số 168/2026/NĐ-CP) quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dân số trên địa bàn phường.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên dân số, các tổ dân phố và Nhân dân về công tác dân số trong tình hình mới.

c) Tạo chuyển biến tích cực trong việc thực hiện chính sách dân số; bảo đảm người dân được tiếp cận các dịch vụ dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và các dịch vụ dân số khác theo quy định.

d) Rà soát, củng cố, kiện toàn mạng lưới cộng tác viên dân số trên địa bàn; nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác dân số tại cơ sở.

e) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, kiểm tra, giám sát, thống kê, thông tin và báo cáo; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc để đề xuất giải pháp thực hiện.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện Nghị định số 168/2026/NĐ-CP phải được tiến hành nghiêm túc, kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân phường.

b) Các phòng, ban, ngành phường và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo Kế hoạch này; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện.

c) Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân phường trong việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định của Luật Dân số và Nghị định số 168/2026/NĐ-CP; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

d) Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc triển khai thực hiện; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được giao đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

II. NỘI DUNG

1. Phổ biến, quán triệt và tuyên truyền Nghị định

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị định số 168/2026/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật về dân số bằng các hình thức phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương và từng đối tượng, địa bàn (thông qua hoặc lồng ghép chuyên đề trong các hội nghị, lớp tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật mới theo kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật).

2. Xây dựng, hướng dẫn một số nội dung chính sách khuyến khích, khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt chính sách dân số theo quy định phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương và từng đối tượng, địa bàn

a) Mức hỗ trợ tài chính khi sinh con và trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ tài chính theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP.

b) Phạm vi, đối tượng khám sàng lọc một số bệnh, tật bẩm sinh trước sinh và sơ sinh theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP.

c) Phương thức thực hiện, lộ trình ưu tiên khám sàng lọc một số bệnh, tật bẩm sinh trước sinh và sơ sinh theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP.

d) Chính sách, chế độ đối với cộng tác viên dân số theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP.

đ) Tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn theo quy định tại Điều 20 Luật Dân số.

3. Tổ chức đào tạo, tập huấn về triển khai

a) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ và nhiệm vụ của cộng tác viên dân số theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP.

b) Phối hợp, tham gia các lớp đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên làm công tác dân số; hỗ trợ và chuyển giao kỹ thuật về sàng lọc trước sinh và sơ sinh cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; chỉ đạo tổ chức thực hiện các dịch vụ sàng lọc trước sinh và sơ sinh cho các địa phương, đơn vị không tự thực hiện theo quy định của pháp luật về đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 13 Nghị

định số 168/2026/NĐ-CP; tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn theo quy định tại Điều 20 Luật Dân số; truyền thông, vận động, giáo dục về dân số theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP; chăm sóc người cao tuổi tại nhà, tại cộng đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 4; điểm a, b khoản 1 Điều 6 và điểm a, c khoản 2 Điều 7; hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện tập huấn về chăm sóc người cao tuổi cho đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP.

c) Phối hợp triển khai các hướng dẫn chuyên môn về chăm sóc người cao tuổi tại nhà, tại cộng đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 4; điểm a và điểm b khoản 1 Điều 6; điểm a và điểm c khoản 2 Điều 7 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP; hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện tập huấn về chăm sóc người cao tuổi cho đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP.

4. Kiểm tra việc thi hành Nghị định

Tổ chức kiểm tra việc thi hành Nghị định số 168/2026/NĐ-CP và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành trên địa bàn phường; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Từ tháng 9/2026 và các năm tiếp theo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình và dự án khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị định số 168/2026/NĐ-CP và Kế hoạch trên địa bàn phường;

- Chỉ đạo Trạm Y tế phường làm đầu mối tham mưu, tổ chức thực hiện các hoạt động theo Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện bảo đảm nội dung, tiến độ; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo Sở Y tế kết quả thực hiện;

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 168/2026/NĐ-CP trên địa bàn phường; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân số theo thẩm quyền;

- Định kỳ, đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện; báo cáo Sở Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

- Trên cơ sở đề xuất của phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị, căn cứ khả năng cân đối ngân sách nhà nước, tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách và quy định pháp luật hiện hành;

- Thẩm định dự toán kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, chính sách về dân số theo quy định.

3. Trạm Y tế phường

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản và các dịch vụ dân số theo hướng dẫn của ngành Y tế.

- Tổ chức tuyên truyền, tư vấn về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

- Tư vấn, hướng dẫn phụ nữ mang thai thực hiện sàng lọc trước sinh, sơ sinh và tiếp cận các dịch vụ y tế phù hợp.

- Phối hợp triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng.

- Phối hợp rà soát, kiện toàn mạng lưới cộng tác viên dân số trên địa bàn theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ Y tế, Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh; hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ cho cộng tác viên.

- Theo dõi, tổng hợp số liệu về công tác dân số; cung cấp thông tin cho Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp báo cáo.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường

- Phối hợp tuyên truyền các nội dung của Luật Dân số và Nghị định số 168/2026/NĐ-CP trên hệ thống đài truyền thanh và các phương tiện thông tin của phường.

- Xây dựng các tin, bài, chuyên mục tuyên truyền về dân số, sức khỏe sinh sản, chăm sóc người cao tuổi, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, khám sức khỏe trước khi kết hôn.

5. Các tổ chức Chính trị - Xã hội và các Hội trên địa bàn phường

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các quy định của Nghị định số 168/2026/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành; tham gia góp ý xây dựng chính sách, chương trình, đề án có liên quan và giám sát việc tổ chức thực hiện theo quy định.

6. Các Tổ dân phố

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 168/2026/NĐ-CP đến Nhân dân trên địa bàn.

- Vận động người dân thực hiện tốt chính sách dân số; chủ động khám sức khỏe trước khi kết hôn; thực hiện sàng lọc trước sinh, sơ sinh và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Phối hợp rà soát, đề xuất kiện toàn cộng tác viên dân số của tổ dân phố.
- Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về UBND phường qua Phòng Văn hóa - Xã hội.

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các phòng, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu xem xét, giải quyết. 

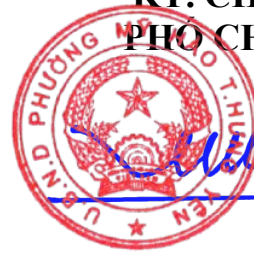
Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể phường;
- Trạm Y tế phường;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VH-XH. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ký ban Ủy ban Nhân dân Phường
MỸ HẠO
Cơ quan Ủy ban Nhân dân Tỉnh
HUYỆN G. N
Thời gian ký: 04/09/2026 16:27:12

Trần Văn Tĩnh